Tiết: *01,02 Ngày soạn: 04/9/2024*

*Ngày dạy: 09/9/2024*

**BÀI 1: TIẾNG NÓI CỦA VẠN VẬT**

**Văn bản 1 : LỜI CỦA CÂY**

- Trần Hữu Thung -

**A hand holding a seedling

Description automatically generated with low confidenceA picture containing text, nature, sky, outdoor

Description automatically generatedA picture containing text, nature, mountain, highland

Description automatically generated**A stream running through a grassy area with trees and mountains in the background

Description automatically generated with low confidence

**I. MỤC TIÊU** *Học sinh đạt được****:***

**1. Năng lực**

- Nhận biết và nhận xét được một số nét độc đáo của bài thơ bốn chữ, năm chữ thể hiện qua từ ngữ, hình ảnh, vần, nhịp, biệp pháp tu từ.

- Nhận biết được chủ đề, thông điệp mà văn bản muốn gởi đến người đọc; tình cảm, cảm xúc của người viết thể hiện qua ngôn ngữ văn bản.

- Nhận biết đặc điểm chức năng của phó từ.

- Bước đầu biết làm làm một bài thơ bốn chữ hoặc năm chữ, viết đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ bốn chữ hoặc năm chữ.

- Biết tóm tắt ý chính do người khác trình bày.

- Giao tiếp và hợp tác: Kỹ năng giao tiếp và hợp tác nhóm với các thành viên khác.

- Tự chủ và tự học, biết thu thập thông tin và giải quyết vấn đề được đặt ra.

**2. Phẩm chất**

- Cảm nhận và yêu vẻ đẹp thiên nhiên.

**II. KIẾN THỨC**

* Khái niệm thơ bốn chữ, thơ năm chữ.
* Khái niệm hình ảnh thơ, vần nhịp và vai trò vần, nhip trong thơ.
* Khái niệm thông điệp văn bản.
* Kĩ năng đọc thơ bốn chữ và thơ năm chữ.

**III. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Thiết bị dạy học**

- Sách giáo khoa, Sách giáo viên

- Máy chiếu, máy tính

- Giấy A1 hoặc bảng phụ

- Phiếu học tập.

**2. Học liệu**

- Tri thức ngữ văn

- Một số video, hình ảnh liên quan đến nội dung bài học (“Phim thiên nhiên HD: Giai điệu tình yêu”)

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A.HOẠT ĐỘNG : KHỞI ĐỘNG**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tổ chức thực hiện | | Sản phẩm dự kiến |
| Chuyển giao nhiệm vụ | - GV yêu cầu HS theo dõi video “Phim thiên nhiên HD: Giai điệu tình yêu” và chia sẻ cảm xúc của mình sau khi xem những hình ảnh trong video. | - Cảm xúc của HS:  + Thích thú trước vẻ đẹp thiên nhiên… |
| Thực hiện nhiệm vụ | - HS theo dõi hình ảnh, hoạt động cá nhân và trả lời câu hỏi  GV theo dõi, quan sát HS |
| Báo cáo/ Thảo luận | - Yêu cầu HS trình bày ý kiến cá nhân |
| Kết luận/ nhận định | - GV nhận xét câu trả lời; chốt kiến thức, chuyển dẫn vào chủ đề bài học. |

**B.HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**1.Hoạt động giới thiệu tri thức mới.**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tổ chức thực hiện | | Sản phẩm dự kiến |
| Chuyển giao nhiệm vụ | (1)- *GV giao các câu hỏi chuẩn bị bài trước ở nhà cho các nhóm theo phiếu học tập sau:*   |  |  | | --- | --- | | ***Nhóm 1*** | ***Câu 1.****Hãy nêu khái niệm thơ bốn chữ, thơ năm chữ.* | | ***Nhóm 2*** | ***Câu 2.*** *Em hiểu thế nào về hình ảnh trong thơ?Cho ví dụ.* | | ***Nhóm 3*** | ***Câu 3****. Vần nhịp và vai trò của vần nhịp trong thơ.* | | ***Nhóm 4*** | ***Câu 4.****Thông điệp* |   *(2)* GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi trong trò chơi “Vòng quay may mắn” để củng cố hệ thống tri thức đọc hiểu.  *Câu 1: Đây là một thể mỗi dòng có năm chữ, thường có nhịp 3/2 hoặc 2/3?*  A. Bốn chữ C. Lục bát  B. Ngũ bát D. Năm chữ  *Câu 2:Thơ bốn chữ là:*  A. Là thể thơ mà mỗi dòng thơ có bốn chữ.  B. Là thể thơ có bốn câu thơ trong một bài thơ.  C. Là thể thơ có 4 khổ thơ.  D. Là thể thơ có 4 đoạn thơ.  Câu 3: *Nhận xét nào không đúng khi nói về yếu tố hình ảnh trong thơ?*  *A.* Yếu tố quan trọng của thơ.  B.Giúp ngời đọc cảm nhận qua các giác quan như: thính giác, khứu giác, vị giác, thị giác, xúc giác.  C. Giúp người đọc nhìn thấy, tưởng tượng thấy điều mà nhà thơ miêu tả .  D. Giúp ngời đọc cảm nhận qua các giác quan như: thính giác, khứu giác, vị giác, thị giác, xúc giác.  *Câu 4: Em hiểu thế nào là vần chân ?*  A. Là vần được gieo vào cuối dòng thơ.  B. Là vần gieo liên tiếp.  C. Là vần gieo ngắt quãng  D. Là vần gieo ở đầu câu thơ.  *Câu 5: Em hiểu thế nào là vần lưng ?*  *A.* là vần được gieo vào cuối dòng thơ.  B. là vần được gieo ở giữa dòng thơ  C. là vần của các bài thơ  D. Là vần gieo liên tiếp.  *Câu 6: Thơ bốn chữ thường có nhịp 2/2. Đúng hay sai?*  A. đúng B. Sai  *Câu 7*: *Thơ năm chữ thường có nhịp 3/2 hoặc 2/3.Đúng hay sai?*  A.Đúng B. Sai  *Câu 8: Em hiểu thế nào là vần lưng ?*  *A.* là vần được gieo vào cuối dòng thơ.  B. là vần được gieo ở giữa dòng thơ  C. là vần của các bài thơ  D. Là vần gieo liên tiếp.  Câu 9: *Em hiểu thế nào là thông điệp của văn bản*?  *A.* Là ý tưởng quan trọng nhất của văn bản.  B. Là bài học.  C. Là cách ứng xử mà văn bản muốn truyền đến người đọc.  D. Tất cả các câu A, B, C đều đúng. | * Tri thức đọc hiểu   - **Thơ bốn chữ** là thể thơ mỗi dòng có bốn chữ, thường có nhịp 2/2.  - **Thơ năm chữ** là thể thơ mối dòng có năm chữ, thường có nhịp 3/2 hoặc 2/3.  - **Hình ảnh trong thơ:**  Là những chi tiết,cảnh tương tự thực tế cuộc sống,được tái hiện lại ngôn từ thơ ca,góp phần diễn tả cảm xúc,suy ngẫm của nhà thơ về thế giới và con người.  - Vần:  + **Vần chân**: vần được gieo ở cuối dòng thơ.  +**Vần lưng**: vần gieo ở giữa câu thơ.  **+ Vai trò của vần:**  Liên kết các dòng và câu thơ,đánh dấu nhịp thơ, tạo nhạc điệu, sự hài hòa,sức âm vang cho thơ, làm cho câu thơ, dòng thơ dễ nhớ dễ thuộc.  **-Nhịp thơ:**  + Nhịp thơ được thể hiện ở chỗ ngắt chia dòng và câu thơ thành từng vế hoặc ở cách xuống dòng/ngắt dòng đều đặn cuối mỗi dòng thơ.  **+Nhịp có tác dụng** tạo tiết tấu, làm nên nhạc điệu của bài thơ, đồng thời cũng biểu đạt nội dung thơ.  **- Thông điệp:**  Là ý tưởng quan trọng nhất, là bài học cách ứng xử mà văn bản muốn truyền đến người đọc. |
| Thực hiện nhiệm vụ | Nhiệm vụ 1: Hs trình bày theo nhóm.  Nhiệm vụ 2: Hs trả lời cá nhân.  - GV theo dõi, quan sát HS |
| Báo cáo  Thảo luận | - Yêu cầu HS trả lời theo yêu cầu. |
| Kết luận  Nhận định | - GV nhận xét câu trả lời (trong quá trình hướng dẫn HS chốt đáp án trong trò chơi, giáo viên cần giải thích cho học sinh về hình ảnh trong thơ, thông điệp, vần, nhịp trong thơ…) và chốt kiến thức. |

**2.Hoạt động đọc văn bản Lời của cây**

**2.1 Chuẩn bị đọc:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tổ chức thực hiện | | Sản phẩm dự kiến |
| *Chuyển giao nhiệm vụ* | ***-Cách 1:***  GV cho HS trả lời câu hỏi phần chuẩn bị đọc:Em đã bao giờ quan sát quá trình lớn lên của một cái cây, một bông hoa, hay một con vật hay chưa?Điều đó gợi cho em suy nghĩ và cảm xúc gì?  ***-Cách 2:***  *Gv cho học sinh xem clip về quá trình lớn lên của một bông hoa hoặc một mần cây và nêu lên cảm nhận.*  ***-Gv yêu cầu học sinh trả lời cá nhân:***  ***+Văn bản trên thuộc thể thơ nào? Vì sao em biết?*** | Tùy theo cảm nhận của HS:  - Thấy mần cây non cần được bảo vệ chăm sóc…  - Quá trình đó các em có thể chưa từng chứng kiến, nên sẽ ngạc nhiên về sự kì diệu của tạo hóa… |
| *Thực hiện nhiệm vụ* | HS hoạt động cá nhân: theo dõi, quan sát, suy nghĩ cá nhận |
| *Báo cáo/ Thảo luận* | GV mời 1 – 2 HS trả lời cá nhân |
| *Kết luận/ Nhận định* | - Gv ghi nhận những câu trả lời thể hiện cảm nhận của các em khi xem clip cây nảy mầm, hoặc trải nghiệm của các em khi xem quá trình phát triển của cây, con vật…  -GV nhận xét câu trả lời của học sinh. Dựa tren kết quả trình bày của các em để hướng dẫn học sinh một số lưu ý khi đọc thơ bốn chữ. |

**2.2 Trải nghiệm cùng văn bản:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tổ chức thực hiện | | Sản phẩm dự kiến |
| *Chuyển giao nhiệm vụ* | - GV hướng dẫn HS đọc diễn cảm ,khi đọc đến khổ 2 bài thơ, Gv cho HS dừng vài phút để tưởng tượng.  GV có thể đọc mẫu 1 lượt rồi mới gọi HS đọc  Gv yêu cầu HS giới thiệu “Hồ sơ tác giả nổi tiếng – Trần Hữu Thung”  - (1) Tên tuổi xuất thân  - (2) Đặc điểm sự nghiệp, phong cách thơ |  |
| *Thực hiện nhiệm vụ* | - HS đọc và lắng nghe văn bản theo hướng dẫn |
| *Báo cáo/ Thảo luận* | *- HS hoạt động cá nhân* |
| *Kết luận/ Nhận định* | GV nhận xét cách đọc, uốn nắn những bạn có cách đọc chưa chính xác.  **Gv có thể dùng kĩ thuật nói to suy nghĩ của mình để làm mẫu kĩ năng tưởng tượng. Ví dụ: “Câu thơ này làm cô hình dung hình ảnh mầm cây như giọt sữa đang tượng hình, đang nhú ra khỏi lớp vỏ hạt.”** |

**2.3 Suy ngẫm và phản hồi:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tổ chức thực hiện | | Sản phẩm dự kiến |
| Nhiệm vụ 1: 1. Quá trình phát triển của cây | | |
| *Chuyển giao nhiệm vụ* | - GV yêu cầu hoàn thành phiếu học tập số 1 để xác định đặc trưng của thể thơ lục bát  GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi:   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Sự phát triển** | **Từ ngữ miêu tả** | **Phân tích ý nghĩa** | |  |  |  |   *? Em nhận xét gì về việc tuân thủ đặc trưng thơ lục bát ở bốn câu thơ đầu?* | **1. Quá trình phát triển của cây**   |  |  |  | | --- | --- | --- | | **Sự phát triển** | **Từ ngữ miêu tả** | **Phân tích ý nghĩa** | | Hạt | lặng thinh | - nhân hóa, hạt như cũng có hồn à Sự sống tiềm tàng, chưa được “đánh thức”, phát triển thành cây. | | Mầm | - nhú lên giọt sữa  - thì thầm  -kiêng gió, kiêng mưa, lớn lên đón tia nắng hồng | - mầm cây được ví với giọt sữa trắng trong, trong trẻo, nhỏ bé, dễ thương  - mầm cây cũng giống như em bé cần được vỗ về, nghe lời ru, nằm trong nôi là vỏ cây, cần kiêng khem gió mưa, biết “mở  mắt” đón tia nắng hồng. | | Cây đã thành | - “nghe màu xanh – bắt đầu bập bẹ” | - như em bé chập chững  + ẩn dụ chuyển đổi cảm giác (nghe màu xanh)  + hoán dụ (nghe màu xanh à chỉ cái cây)  + nhân hóa (bập bẹ).  à Câu thơ có nhiều biện pháp tu từ, mở rộng trường liên tưởng. | |
| *Thực hiện nhiệm vụ* | - HS hoạt động thảo luận theo nhóm. |
| *Báo cáo/ Thảo luận* | *-* GV yêu cầu 1-2 HS trình bày kết quả thảo luận của nhóm. |
| *Kết luận/ Nhận định* | GV nhận xét, chốt kiến thức |
| Nhiệm vụ 2: Tìm hiểu mối quan hệ giữa chủ thể trữ tình và hạt mầm | | |
| *Chuyển giao nhiệm vụ* | - GV đặt câu hỏi, yêu cầu HS thảo luận theo cặp:  + *Theo em, những dòng thơ như “Ghé tai nghe rõ”, “Nghe mầm mở mắt” thể hiện mối quan hệ như thế nào giữa hạt mầm và nhân vật đang “ghé tai nghe rõ”?*  *+ Tìm những hình ảnh, từ ngữ thể hiện tình cảm, cảm xúc mà tác giả dành cho những mầm cây. Hãy cho biết đó là tình cảm gì?* | **2. Mối quan hệ giữa chủ thể trữ tình và hạt mầm**  - Khi đang là hạt à hạt được chủ thể trữ tình “cầm trong tay mình” à sự sống được nâng niu à cách ứng xử của chủ thể trữ tình với thiên nhiên.  - “Ghé tai nghe rõ”, “Nghe mầm mở mắt”: hình ảnh của nhà thơ, thể hiện mối quan hệ gần gũi, giao cảm giữa thiên nhiên và nhà thơ, sự nâng niu sự sống. |
| *Thực hiện nhiệm vụ* | - HS hoạt động thảo luận theo nhóm. |
| *Báo cáo/ Thảo luận* | - GV mời một số HS trình bày kết quả trước lớp, yêu cầu cả lớp lắng nghe, nhận xét. |
| *Kết luận/ Nhận định* | GV nhận xét, chốt kiến thức : + Một số từ ngữ, hình ảnh thể hiện cảm xúc của tác giả: *Hạt mầm lặng thinh, Ghé tai nghe rõ, Nghe bàn tay vỗ, Nghe tiếng ru hời, Nghe mầm mở mắt* à cảm xúc yêu thương, trìu mến, nâng niu của tác giả đối với những mầm cây. |
| Nhiệm vụ 3: Tìm hiểu lời của cây | | |
| *Chuyển giao nhiệm vụ* | GV yêu cầu HS đọc khổ thơ cuối và trả lời các câu hỏi:  *+ Nhận xét về nhịp thơ của khổ cuối và cho biết tác dụng của nó đối với việc thể hiện lời của cây.*(GV gợi ý HS chú ý nhịp thơ thông thường của thơ bốn chữ là nhịp 2/2).  *+ Nêu ý nghĩa về lời của cây.* | **3. Lời của cây**  - “Rằng/ các bạn ơi”  **=>nhịp thơ 1/3 – sự khác biệt trong thơ bốn chữ (vốn là nhịp 2/2)**  => **nhấn mạnh, gợi sự chú ý, lắng nghe.**  - 3 câu thơ cuối:  *Cây chính là tôi*  *Nay mai sẽ lớn*  *Góp xanh đất trời*  **=> Lời của cây là tiếng nói của thiên nhiên đối với con người à Thông điệp về sự lắng nghe, tôn trọng thiên nhiên.**  **=> Ẩn dụ về ý nghĩa của đời người, lớn lên và làm cho cuộc sống trở nên tốt đẹp.** |
| *Thực hiện nhiệm vụ* | - HS suy nghĩ để trả lời câu hỏi. |
| *Báo cáo/ Thảo luận* | - GV mời một số HS trình bày kết quả trước lớp, yêu cầu cả lớp lắng nghe, nhận xét. |
| *Kết luận/ Nhận định* | GV nhận xét, chốt kiến thức . |
| Nhiệm vụ 4: Tổng kết | | |
| *Chuyển giao nhiệm vụ* | - GV yêu cầu HS nhận xét về nghệ thuật được sử dụng trong bài thơ:  *+ Nêu các biện pháp tu từ được sử dụng trong bài thơ và tác dụng của nó.*  *+ Cách gieo vần, ngắt nhịp trong bài thơ như thế nào? Chúng đã góp phần thể hiện điều gì?*  *+ Vần và nhịp đã có tác dụng như thế nào trong việc thể hiện “lời của cây”?*  *+ Xác định chủ đề và thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc.* | **III. Tổng kết**  **1. Nghệ thuật**  - Sử dụng các biện pháp tu từ: ẩn dụ, hoán dụ, nhân hóa à làm cho bài thơ trở nên đa nghĩa, đa thanh, giàu sức gợi hình.  - Thể thơ bốn chữ, nhịp thơ 2/2 à dễ thuộc, dễ nhớ, đều đặn như nhịp đưa nôi, vừa diễn tả nhịp điệu êm đềm của đời sống cây xanh, vừa thể hiện cảm xúc yêu thương trìu mến của tác giả.  - Nhịp thơ 1/3 (*Rằng các bạn ơi*) à sự khác biệt, có tác dụng nhấn mạnh vào khao khát của cây khi muốn được con người hiểu và giao cảm.  - Tiết tấu vui tươi, phù hợp với nội dung của bài thơ.  **2. Chủ đề – thông điệp**  - Chủ đề: Bài thơ thể hiện tình yêu thương, trân trọng những mầm xanh thiên nhiên  - Thông điệp:  + Hãy lắng nghe lời của cỏ cây loài vật để biết yêu thương, nâng đỡ sự sống ngay từ khi sự sống mưới là những mầm non.  + Mỗi con người, sự vật, dù là nhỏ bé, đều góp phần tạo nên sự sống như hạt mầm góp màu xanh cho đất trời.  + Thông điệp ẩn dụ: các bạn nhỏ cũng như những mầm cây, cũng phát triển từ bé đến lớn, góp phần xây dựng cuộc sống tươi đẹp |
| *Thực hiện nhiệm vụ* | - HS suy nghĩ để trả lời câu hỏi. |
| *Báo cáo/ Thảo luận* | - GV mời một số HS trình bày kết quả trước lớp, yêu cầu cả lớp lắng nghe, nhận xét. |
| *Kết luận/ Nhận định* | - GV nhận xét, chốt kiến thức về nghệ thuật và nội dung. |

**3 HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**Tổ chức thực hiện:**

- GV tổ chức cho HS tóm tắt đặc điểm nội dung và hình thức của văn bản *Lời của cây*, từ đó khái quát một số đặc điểm của thể thơ bốn chữ.

- HS thực hiện nhiệm vụ.

- GV nhận xét, đánh giá, chốt kiến thức.

**4.HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

*- GV yêu cầu HS:*Hãy tưởng tượng mình là một cái cây, một bông hoa hoặc một con vật cưng trong nhà và viết khoảng năm câu thể hiện cảm xúc của chúng.

- GV gợi ý:

+ Cảm xúc của cái cây, bông hoa hoặc một con vật cưng khi được gặp ánh nắng/ khi được mọi người yêu mến, hay khi gặp thời tiết xấu hoặc bị mọi người hắt hủi, v.v…, ước nguyện và thông điệp mà chúng muốn gửi gắm.

+ Đảm bảo hình thức đoạn văn khoảng năm câu, diễn tả cảm xúc bằng ngôi thứ nhất.

*- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức.*

**HƯỚNG DÂN TỰ HỌC**

**1.Bài vừa học:**

-Đọc lại văn bản

- Nắm vững đặc điểm thơ bốn chữ, nội dung và nghệ thuật của văn bản.

**2.Bài sắp học “Sang thu”**

-Đọc trước văn bản

- Chuẩn bị lần lượt các phiếu học tập theo hướng dẫn trong SGK.

- Nắm được đặc điểm của thơ 5 chữ, vần, nhịp, số câu, số tiếng trong bài.